*Ngày dạy: 13/9/2023*

**Tiếng Việt**

**NÓI VÀ NGHE: TRAO ĐỔI:**

**CHÂN DUNG CỦA EM, CỦA BẠN**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức**

Sau bài học này, HS sẽ:

* Nói mạch lạc, truyền cảm, thuyết phục về chủ đề *Chân dung của em, của bạn*.
* Nghe, ghi chép và có ý kiến phản hồi phù hợp về bài nói của các bạn.
* Biết cách trình bày và điều chỉnh bài nói phù hợp với thái độ, phản ứng của người nghe.

**2. Năng lực**

***Năng lực chung:***

* *Năng lực giao tiếp, hợp tác:* Biết trao đổi cùng các bạn, chủ động, tự nhiên, tự tin; biết nhìn vào người nghe khi nói.
* *Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

***Năng lực văn học:***

* Có kĩ năng cảm nhận, so sánh về đặc điểm nhân vật trong văn bản văn học.

**3. Phẩm chất**

* Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái (yêu thương mọi người, tôn trọng sự khác biệt giữa mọi người, yêu quý động vật).

**II. PHƯƠNG PHÁP VÀ HÌNH THỨC TỔ CHỨC DẠY HỌC**

**1. Phương pháp dạy học**

* Đàm thoại, thảo luận nhóm.

**2. Hình thức tổ chức dạy học**

* Hoạt động độc lập, hoạt động nhóm, hoạt động lớp.

**III. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

* Giấy A0, giấy A4.
* Máy tính, tivi.

**b. Đối với học sinh**

* SGK *Tiếng Việt 4*, tập một.

**IV. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho HS từng bước làm quen với bài học.  **b. Cách tiến hành**  ***\* Kiểm tra bài cũ***  - GV cho HS thảo luận nhóm đôi, yêu cầu HS kể tên các bài đọc đã học trong Bài 1, nhắc lại nội dung và nhân vật chính của mỗi bài.  - GV mời đại diện 1 – 2 HS báo cáo kết quả. Các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung (nếu có).  - GV khích lệ HS.  ***\* Giới thiệu bài***  - GV nêu yêu cầu cần đạt của bài học.  - GV ghi tên bài học: ***Trao đổi: Chân dung của em, của bạn.***  **B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **Hoạt động 1: Nêu cảm nghĩ về đặc điểm của các nhân vật trong những câu chuyện, bài thơ đã học (BT1)**  **a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS nêu được cảm nghĩ về đặc điểm của các nhân vật trong những câu chuyện, bài thơ đã học.  **b. Cách tiến hành**  - GV cho HS đọc yêu cầu của BT1 trong SGK tr.13 và hướng dẫn HS nắm vững yêu cầu của bài tập:  *+ Nói lên cảm nghĩ của em về các nhân vật.*  *+ Nói về điểm đáng yêu của mỗi nhân vật.*  - GV cho HS thảo luận nhóm, sử dụng kĩ thuật Mảnh ghép:  *+ Bước 1: Nhóm chuyên gia trao đổi về 4 nhân vật trong 4 văn bản.*  *+ Bước 2: Các nhóm ghép trao đổi về cả 4 nhân vật.*  *+ Bước 3: Đại diện của các nhóm ghép trình bày trước lớp*  *về ý kiến của nhóm.*  - GV tổ chức cho HS nhận xét, đánh giá bài nói của nhau. Ví dụ:  *Cậu bé trong câu chuyện “Cái răng khểnh” ban đầu không thích cái răng khểnh của mình, sợ các bạn trêu nên cậu rất ít khi cười. Sau lần nói chuyện với bố, cậu bé đã hiểu ra rằng, mỗi người đều có một “nét riêng”, một điều bí mật làm nên vẻ đẹp riêng của người đó. Cậu bé không còn mặc cảm nữa, đã tự tin về nụ cười của mình và cậu còn sẵn sàng chia sẻ điều bí mật của mình với cô giáo.*  *Điểm đáng yêu của bạn nhỏ này là đã tiếp thu và thay đổi rất nhanh sau khi được nghe bố giải thích, biết yêu quý những đặc điểm riêng biệt của bản thân mình.*  - GV kết hợp kiểm tra nội dung ghi chép của một số HS trong khi nghe.  **Hoạt động 2: Nói về cách ứng xử của em (BT2)**  **a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS nói được về cách ứng xử của mình.  **b. Cách tiến hành**  - GV nêu câu hỏi: *Em sẽ ứng xử thế nào:*  *a. Nếu bạn em có một đặc điểm (về ngoại hình hoặc tính cách) khác biệt mọi người?*  *b. Nếu em có một đặc điểm (về ngoại hình hoặc tính cách) khác biệt mọi người?*  - GV cho HS hoạt động nhóm trao đổi về 2 tình huống mà bài tập yêu cầu (có thể lựa chọn 1 trong 2 tình huống để thảo luận nhóm).  - GV mời đại diện của các nhóm trình bày ý kiến trước lớp. Cả lớp nghe, nhận xét.  - GV tổng hợp ý kiến và đưa ra nhận xét chung.  Ví dụ:  *+ Nếu bạn của em có một đặc điểm ngoại hình hoặc tính cách khác biệt mọi người, em sẽ luôn tôn trọng những điểm khác biệt đó của bạn. Nếu như một người khác nói về điều đó, em sẽ giúp người đó hiểu rằng ai cũng có đặc điểm riêng, cần tôn trọng.*  *+ Nếu em có một đặc điểm về ngoại hình hoặc tính cách khác biệt mọi người, em sẽ tự tin thể hiện điều đó, không cần che giấu. Em sẽ luôn sống thật với mình, yêu quý những gì mình có.*  - GV kết hợp kiểm tra nội dung ghi chép của một số HS trong khi nghe.  **Hoạt động 3: Nói về những đức tính mà em thích ở một người bạn (BT3)**  **a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS nói được về những đức tính mà em thích ở một người bạn.  **b. Cách tiến hành**  - GV tổ chức hoạt động tương tự như với BT2.  - GV cho HS thảo luận nhóm, tham khảo gợi ý thảo luận trong SGK tr.14.    - GV mời đại diện 1 – 2 nhóm HS báo cáo kết quả. Các HS khác lắng nghe, nhận xét.  - GV nhận xét, đánh giá.  Ví dụ:  *Mỹ Linh là bạn gái dễ thương nhất lớp em. Linh hấp dẫn mọi người bởi nụ cười tươi và sự nhiệt tình giúp đỡ bạn bè. Trong lớp, có bạn quên đồ dùng học tập, Linh sẵn sàng lấy đồ dự phòng của mình cho mượn. Không phải phiên tổ mình trực nhật, Linh vẫn giúp các bạn lau bảng, lấy nước rửa tay, thu dọn bát đĩa sau khi ăn trưa. Vào những giờ giải lao, Linh còn tranh thủ giảng Toán, Tiếng Việt cho các bạn chưa hiểu bài. Em rất yêu quý Linh và thấy mình cần học tập những đức tính tốt của bạn.*  - GV kết hợp kiểm tra nội dung ghi chép của một số HS trong khi nghe.  **\* CỦNG CỐ**  - GV nhận xét về tinh thần, thái độ học tập, kết quả của tiết học, tuyên dương HS có tiến bộ về kĩ năng nói.  **\* DẶN DÒ**  - GV khuyến khích HS về nhà nói lại cho các thành viên trong gia đình nghe những điều em mới học được về tôn trọng sự khác biệt hoặc về một người bạn mà em quý mến. | - HS thảo luận nhóm, thực hiện yêu cầu.  - HS báo cáo kết quả.  - HS lắng nghe, chuẩn bị vào bài học mới.  - HS lắng nghe.  - HS hoạt động nhóm.  - HS nhận xét, đánh giá bài của bạn.  - HS lắng nghe GV nêu câu hỏi.  - HS thảo luận nhóm.  - HS trình bày trước lớp.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS thực hiện.  - HS thảo luận nhóm.  - HS báo cáo kết quả.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS lắng nghe, thực hiện. |

***\* Điều chỉnh sau bài dạy:***

..................................................................................................................................................................................................................................................................